

# BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

## CÓ LỜI GIẢI CHI TIẾT (P6)



**TUẦN 25**

Họ và tên: .....Lớp.....

### Kiến thức cần nhớ

#### 1. Tập đọc

**Phong cảnh đền Hùng:** Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của đền Hùng và vùng đất Tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên.

**Cửa sông:** Qua hình ảnh cửa sông, tác giả ngợi ca tình cảm thủy chung, uống nước nhớ nguồn.

#### 2. Luyện từ và câu

##### **a. Liên kết các câu trong bài bằng cách lặp từ ngữ**

- Trong bài văn, đoạn văn, các câu phải có liên kết chặt chẽ với nhau.
- Để liên kết một câu đứng trước nó, ta có thể lặp lại trong câu ấy những từ ngữ đã xuất hiện ở các câu đứng trước.

VD: Đền Thượng nằm chót vót trên núi Nghĩa Lĩnh. Trước đền, những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sắc bay dập dờn như đang múa quạt, xè hoa.

ưu ý: Việc liên kết các câu trong bài bằng cách lặp từ ngữ ngoài khả năng kết nối các câu của bài văn, đoạn văn lại với nhau, còn có thể đem lại những ý nghĩa tu từ như nhân hóa, gây cảm xúc, gây ấn tượng...

ví dụ:

Tuy nhiên, khi sử dụng cách liên kết câu trong bài bằng cách lặp từ ngữ, nếu sử dụng không khéo léo, sử dụng liên tục, không đúng lúc, đúng chỗ sẽ dẫn đến câu văn bị lặp từ, gây nhàm chán.

Ví dụ: Ông em năm nay 70 tuổi. Ông em có mái tóc bạc. Ông em rất thương yêu chúng em.

Việc sử dụng nhiều lần từ ông em trong đoạn văn đã khiến cho đoạn văn bị lặp từ, làm cho đoạn văn thiếu tính sáng tạo và không đạt được

**b.Liên kết các câu trong bài bằng cách thay thế từ ngữ:**

Khi các câu trong đoạn văn cùng nói về một người, một vật, một việc ta có thể dùng đại từ hoặc những từ ngữ đồng nghĩa thay thế cho những từ đã dùng ở câu đứng trước để tạo thành mối liên hệ giữa các câu và tránh lặp từ nhiều lần.

VD: Mẹ của Lan là cô Nga. Cô là bác sĩ ở bệnh viện này.

Lưu ý: Dùng phép thế không chỉ có tác dụng tránh lặp đơn điệu, mà còn có tác dụng tu từ nếu chọn được những từ ngữ thích hợp cho từng trường hợp dùng.





### **3. Tập làm văn**

#### **a. Dàn bài văn tả đồ vật**

##### **1. Mở bài gián tiếp:** (3-4 dòng)

Giới thiệu đồ vật (Đồ vật em định tả là gì? Tại sao em có nó? Có nó vào thời gian nào?)

##### **2. Thân bài**

a. Tả bao quát: (3-4 dòng): Hình dáng, kích thước, màu sắc

b. Tả chi tiết: (10 – 15 dòng): Tả các bộ phận của đồ vật (khoảng 3-5 bộ phận, mỗi bộ phận tả từ 2-3 câu)

c. Tả công dụng của đồ vật (5-10 dòng): từ 2-3 công dụng

d. Hoạt động hoặc kỉ niệm của em với đồ vật đó (3-4 dòng)

##### **3. Kết bài mở rộng:** (2-4 dòng)

Nêu cảm nghĩ của em với đồ vật (Em hãy coi nó như là một người bạn của mình).

#### **b. Cách viết đoạn đối thoại**

- *Tìm hiểu tính cách nhân vật; và quan trọng hơn là hiểu tính cách đó thể hiện ra như thế nào trong hoàn cảnh cụ thể của câu chuyện.*

Đây là yếu tố đặc biệt không thể bỏ qua khi viết lời thoại, để có lời thoại đúng và hay, phù hợp với nội dung đoạn kịch là phải biết dựa vào tính cách nhân vật.

- *Nắm được cách sử dụng từ hô ứng.*

Xung hô trong lời thoại chính là sự bộc lộ trực tiếp tính cách riêng, thái độ, vị thế xã hội, mối quan hệ,... của nhân vật.

Sau khi nghe xong lời thoại, ta có thể hiểu và thấy rõ về hoàn cảnh, tính cách, nếp sống, thái độ cư xử... của từng nhân vật trong kịch bản.

- *Vận dụng các kĩ năng: Dùng từ, sử dụng dấu câu, đặt câu, nghĩa tình câu, chỗ ngắt nghỉ, nhấn giọng,...*

+ Câu thoại phải viết ngắn gọn, súc tích, chính xác mà dễ hiểu về mặt ngữ pháp và từ, ý; lời thoại phải bộc lộ nét riêng, hình tượng riêng của từng nhân vật, trước câu thoại thường đặt dấu gạch ngang để thể hiện đó là tiếng nói của nhân vật. Ngoài ra, các lời thoại trong một màn kịch có sự liên kết chặt chẽ với nhau: lời thoại sau là sự tiếp diễn về kết cấu, nội dung, mục đích, thái độ, hành động, sự việc... được nêu ra trong lời thoại trước.